

Phân tích phẩm chất anh hùng của các nhân vật trong Rừng xà nu

Tuyển chọn những bài văn hay chủ đề Phân tích phẩm chất anh hùng của các nhân vật trong truyện ngắn Rừng xà nu - Nguyễn Trung Thành.

Đề bài: Anh (chị) hãy phân tích phẩm chất anh hùng của các nhân vật trong tác phẩm "Rừng xà nu" của nhà văn Nguyễn Ngọc.

Bài làm:

Hướng dẫn lập dàn ý chi tiết

I. Mở bài

Trong truyện ngắn Rừng xà nu, nhà văn Nguyễn Trung Thành đã thể hiện rất thành công phẩm chất anh hùng của các nhân vật như cụ Mết, anh Quyết, Tnú, Mai, Dít, bé Heng...

II. Thân bài

a. Chủ đề tác phẩm và bối cảnh trong truyện

* Chủ đề

Nỗi đau riêng đến xé lòng của cá nhân và nỗi đau chung lớn lao của bản làng, dân tộc đã thôi thúc Tnú và dân làng Xô Man đồng khởi tiêu diệt quân cướp nước để tự cứu mình đồng thời cũng là góp phần giải phóng quê hương.

* Bối cảnh lịch sử

Cuộc chiến tranh cục bộ bắt đầu ở miền Nam nước ta (1965). Thủy quân lục chiến Mỹ ồ ạt đổ vào bãi biển Chu Lai (Quảng Nam). Kẻ thù quyết tiêu diệt bằng được lực lượng cách mạng. Dó đó, muôn người như một, thà chết chứ không chịu làm nô lệ, nhân dân miền Nam đứng dậy dùng bạo lực trả lời bạo lực. Tại một làng nhỏ ở Tây Nguyên, toàn thể dân làng “tức nước vỡ bờ” nên đồng tâm hiệp lực nổi dậy tiêu diệt kẻ thù.

b. Tình cảm quê hương đất nước sâu nặng qua thiên truyện “Rừng xà nu”

– Tình cảm yêu thương, gắn bó với bản làng, với núi rừng Tây Nguyên của dân làng Xô Man.

– Lòng căm thù giặc sâu sắc, không khuất phục trước kẻ thù.

– Trung thành với cách mạng, tin tưởng tuyệt đối vào sự thắng lợi của cách mạng.

c. Phẩm chất anh hùng của các nhân vật trong truyện

Phân tích phẩm chất anh hùng của các nhân vật trong Rừng xà nu

* Cự Mết

Cự Mết đại diện cho vẻ đẹp của thế hệ cha anh đã trải nghiệm nhiều trong đấu tranh, giàu kinh nghiệm khi đối diện với quân thù (từ thời kháng chiến chống Pháp đến kháng chiến chống Mĩ).

* Anh Quyết

Anh Quyết là đại diện của Đảng, là linh hồn của cuộc chiến đấu. Anh đã đến dìu dắt, hướng dẫn dân làng Xô Man giác ngộ cách mạng.

* Tnú

Tnú tiêu biểu cho số phận và ý chí của dân làng. Anh hăng hái đi đầu trong phong trào đồng khởi, hiên ngang đối diện với kẻ thù, với cái chết.

* **Mai:** Mai là đại diện cho vẻ đẹp của thế hệ thanh niên.

* **Dít:** Dít cũng như Mai, là đại diện cho thế hệ chủ lực đánh Mỹ ở Tây Nguyên.

* **Bé Heng:** Bé Heng là một tiểu anh hùng, là đại diện cho vẻ đẹp của thế hệ mới lớn của núi rừng Tây Nguyên.

III. Kết bài

Mỗi nhân vật trong truyện đều có mỗi vẻ đẹp anh hùng khác nhau nhưng họ đều là những người đại diện cho nhân dân, cho cộng đồng. Họ là những hình mẫu tiêu biểu của chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam trong những năm kháng chiến chống Mĩ cứu nước.

Top 2 bài văn mẫu hay nhất phân tích phẩm chất anh hùng trong tác phẩm "Rừng xà nu"

Bài mẫu số 1:

“Tây Nguyên ơi! Hoa rừng bao nhiêu thứ

Cánh hoa đẹp nhất rừng

Tây Nguyên ơi! Anh có nhớ buôn làng

Nhớ người con gái...

... Nhớ cánh hoa Pơ-lang đẹp nhất rừng Tây Nguyên...”

Phân tích phẩm chất anh hùng của các nhân vật trong Rừng xà nu

(Ca khúc “*Em là hoa Po-lang*” – Đức Minh)

Ai đã từng lắng nghe tiếng hát ấy trong những tháng ngày sôi sục thời đánh Mĩ? Ai đã từng biết hoa Po-lang báu vật của Trời có hàng ngàn cánh, nở tươi thom ngát hàng vạn năm được nói đến trong “*Bài ca chàng Đam Săn*”? Tiếng hát ấy còn đem đến cho ta bao xúc động bồi hồi khi nghĩ tới những phẩm chất anh hùng của các nhân vật trong truyện “*Rừng xà nu*” của Nguyễn Trung Thành, một kiệt tác viết về đề tài Tây Nguyên thời đánh Mĩ.

Nguyễn Trung Thành là bút danh của nhà văn Nguyên Ngọc thời đánh Mĩ. Truyện “*Rừng xà nu*” của ông lần đầu tiên được đăng trên tạp chí Văn Nghệ Quân giải phóng miền Trung. Trung Trung bộ, số 2 năm 1965. Truyện mang đậm tính sử thi, gọi lên một không khí núi rừng thiêng liêng huyền thoại. Cuộc đấu tranh vũ trang của dân làng Xô man chống Mĩ – Diệt diễn ra vô cùng ác liệt đầy máu và nước mắt, sáng bừng ngọn lửa và chiến công. Những con đường, dốc núi, bờ suối chẳng chịt hầm chông, hô chông, giàn thò lưỡi “sắc lạnh”. Nhà ung nơi tụ hội của người Strá đã có lúc biến thành pháp trường, chiến trường dữ dội, bi tráng.

Cả dân làng Xô Man, từ già tới trẻ, từ đàn ông tới đàn bà, ai cũng có trong tay một cây giáo, một cây mác, một cây dụ, cây rựa sáng loáng mài bằng đá mài núi Ngọc Linh do anh Tnú gửi về, ai không có giáo mác thì có 500 cây chông. Mỗi người dân là một chiến sĩ, một dũng sĩ nhen nhóm bằng ngọn lửa cách mạng và niềm tin mà anh Quyết cán bộ Đảng hoạt động bí mật đem lại cho dân làng Xô Man: “Đánh Mĩ phải đánh lâu dài”, “cán bộ là Đảng; Đảng còn, núi nước này còn”,...

Trong những năm dài đen tối khi quân Mĩ – Diệt kéo tới, suốt đêm ngày, chó của nó và súng của nó “sủa vang cả rừng”, thì dân làng Xô Man vẫn thay nhau vào rừng tiếp tế, bảo vệ cán bộ Đảng. Anh Xút bị giặc bắt treo cổ lên cây và đầu làng, bà Nhan bị giặc chặt đầu, cột tóc treo đầu súng. Nhưng chẳng ai sợ! Người già, trẻ con, Mai và Tnú,... lại thay nhau vào rừng nuôi giấu, bảo vệ cán bộ. Suốt 5 năm trời, chưa hề có một cán bộ nào bị giặc bắt hay bị giặc giết trong rừng của làng Xô Man. Đó là niềm tự hào, và đó là phẩm chất anh hùng, trung dũng của những người Strá.

Mỗi người dân làng Xô Man là một chiến sĩ. Cụ Mết già làng, oai phong lắm liệt. Mắt sáng và xếch. râu dài tới ngực mà vẫn đen bóng. Ông cụ ở trần, ngực căng như một cây xà nu lớn. Đã 60 tuổi mà tiếng nói vẫn ồ ồ vang dội trong lồng ngực! Một lời khen “được” của ông cụ làm cho cả làng ai cũng hả dạ. Bàn tay nặng trĩu “như một kim sắt”. Lúc cụ nói, mọi người đều im bật, trẻ con im lặng thin thít. Cụ Mết đầy uy tín, là một thủ lĩnh quân sự tài ba, quyết đoán. Để chuẩn bị cho cuộc chiến đâu, cụ Mết lãnh đạo dân làng Xô Man đêm đêm thức mài vũ khí, ban ngày đi phát hết các rẫy cũ, trồng pom-chu và sắn xanh mượt cả núi rừng. Trong những giờ phút nghiêm trọng nhất giữa cái sống và cái chết, cụ Mết đã chỉ huy đội du kích từ trong rừng bất ngờ xông lên nhà ung tiêu diệt lũ ác ôn. Tiếng hô của cụ Mết vang lên: “Chém! Chém hết!”. Những cây rựa sáng loáng

Phân tích phẩm chất anh hùng của các nhân vật trong Rừng xà nu

vung lên. Dưới lưỡi mác của cụ Mết, thằng Dục chỉ huy nằm gục trên vũng máu. Mười tên giặc bị giết chết, xác ngổn ngang quanh đồng lửa xà nu giữa nhà ưng. Chính ” đêm ấy”, tiếng chiêng nổi lên, lửa cháy khắp rừng. Và “cả rừng Xô Man ào ào rung động”. Chính đêm ấy, cụ Mết già làng, người anh hùng bộ tộc trong tư thế lẫm liệt của người chiến thắng đã truyền hịch đánh Mĩ – Diêm vang vọng núi rừng: “Đốt lửa lên! Tất cả người già, người trẻ, người đàn ông, người đàn bà, mỗi người phải tìm lấy một cây giáo, một cây mác, một cây dụ, một cây rựa. Ai không có thì vót chông, năm trăm cây chông. Đốt lửa lên!”.

Cụ Mết trong truyện “Rừng xà nu” được miêu tả và ngưỡng mộ như một vị anh hùng dân tộc. Cụ đã thấp sáng ngọn lửa chiến đấu và chiến thắng vì chân lí lịch sử: “Chúng nó đã cầm súng, mình phải cầm giáo!”. Cụ đã nhắc nhở mọi người Strá phải giữ lấy truyền thống “thương núi, thương nước” kể lại cho con cháu nghe sau này. Nhân vật cụ Mết, một già làng, một lão du kích phi thường là một thành công đặc sắc của Nguyễn Trung Thành trong nghệ thuật khắc họa tính cách anh hùng sử thi huyền thoại.

Tnú là một trai làng dũng mãnh, là niềm tự hào của bà con dân làng Xô Man. Cụ Mết đã nói về anh với tất cả tình yêu thương, tự hào: “Nó là người Strá mình. Cha mẹ nó chết sớm, làng Xô Man này nuôi nó. Đời nó khổ, nhưng bụng nó sạch như nước suối làng ta”. Cuộc đời Tnú đầy máu và nước mắt như bao cuộc đời của người dân làng Xô Man dưới súng đạn của Mĩ – Diêm. Con đường chiến đấu của Tnú là con đường quật khởi của quê hương anh. Hai lần Tnú đi bộ 3 ngày lên núi Ngọc Linh để lấy một xà lét đá trắng về làm phấn, lấy một gùi đá mài đem về mài vũ khí, hành động ấy nói lên lòng khao khát ánh sáng cách mạng và tự do của anh. Phẩm chất anh hùng của Tnú được tô rèn trong máu lửa chiến tranh. Thuở nhỏ, Tnú vào rừng tiếp tế và bảo vệ anh Quyết, cán bộ “nằm vùng” để học chữ, với niềm tin sắt đá: “Cán bộ là Đảng, Đảng còn, núi nước này còn”. Đi giao liên, lúc thì Tnú “xé rừng mà đi” lọt qua các vòng vây của giặc, lúc thì anh cười lên thác bẻng bẻng như một con cá kình, tạo nên sự bất ngờ. Bị giặc bắt, Tnú nuốt ngay thư bí mật. Bị giặc tra tấn dã man, bắt khai ai là cộng sản, Tnú đặt tay lên bụng mình và nói: “Ở đây này!”. Lưng anh đầy vết chém, anh vẫn bất khuất, hiên ngang giữ vững lòng trung thành với cách mạng.

Khi làng Xô Man quật khởi đứng lên mài vũ khí chống Mĩ – Diêm thì Tnú trở thành chỉ huy đội du kích. Với bọn giặc ở đồn Đắc Hà, anh là “con cọp... làm loạn rừng núi”... Tnú căm thù sôi sục quân giặc khát máu. Mắt anh trở thành khi lữ ác ôn giáng “trận mưa cây sắt” xuống vợ con anh. Anh coi bọn thằng Dục là “đồ ăn thịt người!”. Tnú đã nhảy xổ vào lũ giặc để cứu vợ con, “hai cánh tay rộng lớn như hơi cánh lim chắc của anh ôm chặt lấy mẹ con Mai”. Hình ảnh Tnú bị giặc tra tấn, đốt cháy mười ngón tay thành mười ngọn đuốc, mắt anh trừng trừng, anh cắn nát môi, nghe lửa cháy trong lòng ngực... “anh không thèm kêu van”, đã làm cho chúng ta vô cùng cảm phục. Anh đã nêu cao một tư thế lẫm liệt hiên ngang. Con người anh tưởng như được đúc bằng thép! Khí phách của Tnú là khí phách của người anh hùng sử thi. Tình tiết Tnú xông xuống hầm ngầm giặc, không dùng súng, không dùng dao mà chỉ giết thằng chỉ huy ác ôn bằng mười ngón lay, ngón

Phân tích phẩm chất anh hùng của các nhân vật trong Rừng xà nu

nào cũng bị cháy mất một đốt – đã nói lên ý chí căm thù giặc không bao giờ nguôi trong lòng anh. Lòng căm thù đã cho Tnú sức mạnh chiến đấu và chiến thắng.

Nguyễn Trung Thành đã khắc hoạ đôi bàn tay Tnú để tô đậm phẩm chất anh hùng của đứa con yêu làng Xô Man. Nếu ngọn lửa thần A-nhi đã soi sáng lòng kiên trinh của nàng Si-ta trong sử thi Ra-ma-ya-na, thì ngọn lửa xà nu trên mười ngón tay đã làm sáng bừng lên dũng khí và tinh thần bất khuất của nhân vật Tnú anh hùng. Dưới ngòi bút Nguyễn Trung Thành, nhân vật Tnú mang vẻ đẹp huyền thoại.

Mai và Dít là hình ảnh người phụ nữ mới của đồng bào các dân tộc Tây Nguyên thời đánh Mĩ. Thuở bé, Mai đã vào rừng tiếp tế và bảo vệ cán bộ. Mai học chữ rất giỏi, ba tháng đọc được chữ, sáu tháng làm được toán hai con số. Khi đã trở thành người vợ, người mẹ, Mai đã dũng cảm lấy thân mình để bảo vệ đứa con thơ, và chị đã bắt khuất hi sinh trước trận mưa cây sắt của thằng giặc khát máu. Dít là em gái của Mai. Cái mũi hơi tròn, đôi mắt mở to, bình thản, trong suốt. Lớn lên, Dít càng giống Mai. Dít cũng bị giặc bắt khi Dít đi vào rừng tiếp tế cho đội du kích. Lũ giặc đã biến Dít thành “tắm bia sống”, bắn sượt qua tai, sém tóc, váy rách tượt từng mảnh. Từ viên đạn thứ mười trở đi, Dít chùi nước mắt, im bật, “nhìn bọn giặc bình thản lạ lùng!”. Thật là gan dạ,凛冽. Chỉ 3 năm sau, Dít đã trở thành Bí thư chi bộ kiêm Chính trị viên xã hội, linh hồn cuộc chiến đấu của dân làng Xô Man. Có thể nói Mai và Dít tiêu biểu cho những phẩm chất cao quý của người phụ nữ Việt Nam: “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang”, đã gắn bó cuộc đời mình với sự sống còn, với đau thương và uất hận, với nhục và vinh của dân tộc trong thời đánh Mĩ.

Đọc truyện “Rừng xà nu”, ta không thể nào quên được bé Heng, mặc dù tác giả chỉ phác hoạ một vài nét. Đó là một chú bé nhanh nhẹn, thông minh, thuộc mọi con đường, những hầm chông, những giàn thò, những ác chiến hiểm của làng mình như thuộc lòng bàn tay mình. Người nhỏ bé, đóng khố, áo bà ba dài phết đít, đầu đội một cái mũ sụp xin được của anh Giải phóng quân nào đó. Một khẩu súng trường mát đeo chéo ngang lưng “ra về một người lính thực sự”. Khi thì Heng nhắc Tnú không được uống nước lã. Khi thì Heng giới thiệu về chị Dít. Heng giục Tnú đi nhanh, “sắp tối rồi!”. Nó hát hàm ra hiệu, thân mật nói với Tnú: “Lâu ngày về, chân không leo nổi cái dốc nữa à!”. Em báo cho Tnú biết: “Chông đấy! Có chông đấy!...”. Heng tháo cây súng chống xuống đất và gọi to; “Người già ơi, có khách đấy!”. Heng chỉ là người dẫn đường, chỉ là người dẫn chuyện, xuất hiện trong khoảnh khắc. Thế mà đầy ấn tượng, đó là cái tài của Nguyễn Trung Thành trong miêu tả nhân vật. Bé Heng đã trưởng thành cùng cuộc chiến đấu vũ trang của dân làng Xô Man. Con người em đã hình thành bao phẩm chất anh hùng. Em là một cây xà nu, một cây con mới mọc “vượt lên rất nhanh, thay thế những cây đã ngã...” trong bom đạn giặc!

Thời kháng chiến, cây tre, cây dừa, cây đước đã được một số nhà văn, nhà thơ dành cho một địa vị sang trọng: “Gậy tre, chông tre chống lại sắt thép quân thù. Tre xung phong vào xe tăng, đại bác. Tre giữ làng, giữ nước, giữ mái nhà tranh, giữ đồng lúa chín. Tre hi

Phân tích phẩm chất anh hùng của các nhân vật trong Rừng xà nu

sinh để bảo vệ con người” (“Cây tre Việt Nam” – Thép Mới). Với Nguyễn Trung Thành, cây xà nu, một loại cây “man dại mà cao quý đáng yêu” đã trở thành một biểu tượng, một nhân vật mang bao phẩm chất tốt đẹp, anh hùng. Trong truyện, cây xà nu, đồi xà nu, rừng xà nu, cành lá xà nu, ngọn xà nu, nhựa xà nu, lửa xà nu,... được nhắc đến rất nhiều lần, đầy ấn tượng. Cây xà nu là cảnh quan, là vẻ đẹp hùng vĩ của làng Xô Man: “... trông ra xa, hết tầm mắt cũng không thấy gì khác ngoài những đồi xà nu nối tiếp tới chân trời”. Đồi xà nu trùng điệp ấy gợi cho ta liên tưởng về người người lớp lớp trong thế trận chiến tranh nhân dân, trong cuộc đấu tranh anh hùng. Mưa đại bác của giặc giội xuống suốt đêm ngày đã hơn ba năm nay, cây xà nu cùng chung số phận đau thương tang tóc với người Strá. Hàng vạn cây xà nu không có cây nào không bị thương. Đại bác giặc chặt đứt ngang nửa thân mình, cây xà nu “đổ ào ào như một trận bão”. Một cảnh tượng dữ dội, một tư thế lâm liệt hiên ngang. Cây xà nu bị thương, nhựa ứa ra tràn trề “đặc quện thành từng cục máu lớn”. Cũng như những em bé – những nạn nhân trong chiến tranh, những cây xà nu vừa lớn ngang tầm ngực, nhựa còn trong, dầu còn loãng, bị trúng đạn, vết thương cứ loét mãi ra, năm mười hôm thì cây chết. Cây xà nu được nhân hóa; nỗi đau của rừng xà nu mãi mãi là vết thương lòng của con người trong nhiều năm tháng. Cây xà nu có một sức sống phi thường, vô cùng mãnh liệt. Nó là loại cây ham ánh sáng mặt trời nhất trong rừng. Ở một gốc cây xà nu mới ngã gục đã có bốn năm cây con mọc lên, “ngọn xanh rờn, hình nhọn mũi tên lao thẳng lên bầu trời”. Một so sánh rất đẹp thể hiện một tư thế hiên ngang dũng mãnh trong lửa đạn. Nhựa xà nu “thơm mỡ màng”, “thơm ngào ngạt”, đó là phẩm chất cao quý để lại cho đời. Rừng xà nu, đồi xà nu mang tầm vóc dũng sĩ. Nếu cây tùng trong thơ Úc Trai có tài đóng lương “nhà cả đòi phen chống khỏe thay”, để lại hô phách, phục linh “dành còn để trợ dân này”, thì rừng xà nu đã hai ba năm nay, “ưỡn tấm ngực lớn của mình ra, che chở cho làng”. Qua đó, ta thấy thời chiến tranh, cây cỏ đã cùng con người chung sức, chung lòng đánh giặc để giữ làng giữ nước. Đọc truyện “Rừng xà nu”, một ấn tượng sâu sắc đối với mỗi chúng ta là dòng nhựa xà nu rục rịch trên nhà ung đã làm cho lưỡi mác của cụ Mết, mũi giáo của đội du kích thêm sáng loáng, đã soi tỏ xác lũ ác ôn ngổn ngang trên những vũng máu. Cây xà nu, lửa xà nu đã cùng dân làng Xô Man chan hòa trong niềm vui thắng trận.

Cụ Mết đã nói với Tnú: “Không có cây gì mạnh bằng cây xà nu đất ta. Cây mẹ ngã, cây con mọc lên. Đố nó giết hết rừng xà nu này!”. Đó là lời thách thức! Đó là niềm tự hào của già làng, của người dân làng Xô Man về rừng xà nu yêu quý. Nguyễn Trung Thành đã viết nên những trang văn xuôi tráng lệ nhất, mang âm hưởng anh hùng ca về cây xà nu. Cây xà nu là một hình tượng kì vĩ, cũng là một nhân vật sử thi thần kì.

Truyện “Rừng xà nu” là một kiệt tác văn chương. Cảm xúc dồn nén, sự kiện dồn nén, đúng là “truyện của một đời người được kể trong một đêm, đó là cái đêm dài như cả một đời người”. Từ cây xà nu đến con người, tất cả đều phi thường, đều mang theo bao phẩm chất anh hùng. Tất cả đều tượng trưng cho khí phách và sự sống phi thường của con người, của thiên nhiên núi rừng Tây Nguyên hùng vĩ. Có người đã ca ngợi thiên truyện “Rừng xà nu” là “khúc tráng ca về tự do” thời đánh Mỹ.

Phân tích phẩm chất anh hùng của các nhân vật trong Rừng xà nu

Bài mẫu số 2:

Nguyễn Trung Thành là nhà văn quân đội, quê ở Quảng Nam. Năm 1950, đang học bậc trung học phổ thông, ông gia nhập quân đội và lên hoạt động ở chiến trường chính của Liên khu V (Tây Nguyên). Sau một thời gian ở đơn vị chiến đấu, ông làm phóng viên báo Quân nhân dân Liên khu V và lấy bút danh Nguyên Ngọc. Trong cả hai cuộc kháng chiến, ông gắn bó mật thiết với chiến trường Tây Nguyên. Đó cũng chính là lí do dẫn đến thành công của tiểu thuyết đầu tay *Đất nước đứng lên* và truyện ngắn *Rừng xà nu* (Giải thưởng văn nghệ Nguyễn Đình Chiểu, 1965). Đặc biệt, ở truyện ngắn *Rừng xà nu*, nhà văn thể hiện rất thành công phẩm chất anh hùng của các nhân vật như cụ Mết, anh Quyết, Tnú, Mai, Dít, bé Heng...

Cuộc chiến tranh cục bộ bắt đầu ở miền Nam nước ta (1965). Thủy quân lục chiến Mỹ ồ ạt đổ vào bãi biển Chu Lai (Quảng Nam). Kẻ thù quyết tiêu diệt bằng được lực lượng cách mạng. Chúng dùng mọi âm mưu, thủ đoạn – nhất là chém giết không thương tiếc – để gây đau đớn, tổn thất nặng nề cho đồng bào miền Nam. Do đó, muôn người như một, thà chết chứ không chịu làm nô lệ, nhân dân miền Nam đứng dậy dùng bạo lực trả lời bạo lực.

Tại một làng nhỏ ở Tây Nguyên, toàn thể dân làng “tức nước vỡ bờ” nên đồng tâm hiệp lực nổi dậy tiêu diệt kẻ thù: “Chúng nó đã cầm súng, mình phải cầm giáo” (lời nhân vật cụ Mết trong truyện). Trong cuộc đấu tranh đó, những phẩm chất cao quý nhất của dân làng Xô Man đã được thể hiện qua từng nhân vật khác nhau.

Trước hết là nhân vật cụ Mết. Cụ Mết là đại diện cho vẻ đẹp của thế hệ cha anh đã trải nghiệm nhiều trong đấu tranh, giàu kinh nghiệm khi đối diện với quân thù (từ thời kháng chiến chống Pháp đến kháng chiến chống Mỹ). Cụ là người mưu trí, sáng suốt. Cụ là biểu tượng cho sức mạnh tinh thần và vật chất có tính truyền thống và cội nguồn của làng Xô Man, của cộng đồng. Chính cụ đã tìm ra chân lí dùng bạo lực để đấu tranh tiêu diệt quân cướp nước: “Chúng nó đã cầm súng, mình phải cầm giáo”. Cụ là cái gạch nối giữa Đảng và đồng bào dân tộc. Cụ đã thôi thúc, lãnh đạo dân làng đứng lên quật khởi: “Thế là bắt đầu rồi. Đốt lửa lên! Tất cả người già, người trẻ, người đàn ông, người đàn bà, mỗi người phải tìm lấy một cây giáo, một cây mác, một cây vựa, một cây rựa. Ai không có thì vót chông, năm trăm cây chông. Đốt lửa lên!”.

Kế đến là nhân vật anh Quyết. Anh là đại diện của Đảng, là linh hồn của cuộc chiến đấu. Anh đã đến, dìu dắt, hướng dẫn dân làng Xô Man giác ngộ cách mạng. Sống ở rừng sâu nước độc nhưng anh không ngại khổ nhọc. Anh hết lòng dạy Tnú và Mai học chữ... Anh có quan niệm rất đúng đắn: “Không học chữ sao làm được cán bộ giỏi”. Chính anh đã góp phần đào tạo, giác ngộ được một anh hùng bất khuất Tnú trong tương lai.

Sau đó là nhân vật Tnú. Anh tiêu biểu cho số phận và ý chí của dân làng. Anh hăng hái đi đầu trong phong trào đồng khởi, hiên ngang đối diện với kẻ thù, với cái chết. Khi bị giặc

Phân tích phẩm chất anh hùng của các nhân vật trong Rừng xà nu

bắt, lấy ra một nhúm giẻ đã tẩm dầu xà nu, quần giẻ lên mùi đầu ngón tay Tnú, lấy cây lửa đốt, Tnú không kêu lên một tiếng nào mà còn trợn mắt nhìn kẻ thù trừng trừng:

“Anh không cảm thấy lửa ở mùi đầu ngón tay nữa. Anh nghe lửa cháy trong lồng ngực, cháy ở bụng. Máu anh mặn chát ở đầu lưỡi. Răng anh đã cắn nát môi anh rồi. Anh không kêu lên (...). Tnú không thèm, không thèm kêu van”. Hành động chịu đựng ấy rất dũng cảm, ngoan cường, gan góc. Mặc dù mỗi ngón tay chỉ còn hai đốt nhưng Tnú vẫn vượt lên đau đớn, bi kịch cá nhân, hăng hái gia nhập bộ đội Giải phóng để trả thù cho quê hương và những người thân.

Nhân vật Mai đại diện cho vẻ đẹp của thế hệ thanh niên. Tuy là nữ giới nhưng sớm giác ngộ lí tưởng cách mạng của Đảng. Phút lâm nguy, khi giáp mặt với bầy lang sói hung tợn, cô chẳng chút run sợ. Cô “ngẩng đôi mắt lớn nhìn thẳng Dục” để tỏ rõ thái độ căm thù. Thằng Dục xem cô là “con mọi cộng sản”, “con cọp cái”, là cơ sở để “dụ được cọp đực trở về”. Nó cầm một cây sắt dài tra tấn đánh đập mẹ con Mai.

"Trận mưa cây sắt mỗi lúc một dồn dập". Đến khi trút hơi thở cuối cùng dưới bàn tay đầm máu của bọn mật người dạ thú cô vẫn một mực trung thành với cách mạng, không khai báo nửa lời.

Nhân vật Dít cũng như Mai, là đại diện cho thế hệ chủ lực đánh Mĩ ở Tây Nguyên. Là cô bí thư chi bộ cũng dũng cảm, gan góc không kém gì Tnú. Khi cả làng bị giặc ở đồn Bắc Hà bao vây, không ai lọt ra được, ngoại trừ lúc ấy Dít còn nhỏ, lanh lẹn, cứ sảm tội lại bò theo máng nước đem gạo ra rừng cho cụ Mết, Tnú và thanh niên. Dít bị giặc bắt khi ở ngoài rừng về. Bọn giặc để Dít giữa sân, lên đạn tòm xông rồi từ từ bắn từng viên một, không bắn trúng, đạn chỉ sượt qua tai, sém tóc, cày đất quanh hai chân nhỏ. Cái váy của Dít rách tọt từng mảng. Dít khóc thét lên nhưng rồi đến viên thứ mười thì chùi nước mắt, từ đó im bật. Dít đứng giữa bọn lính, cứ mỗi viên đạn nổ, cái thân hình mảnh dẻ lại giật lên một cái nhưng đôi mắt vẫn nhìn bọn giặc bình thản lạ lùng. Vậy là, không khủng bố được tinh thần Dít, bọn giặc đành chịu! Còn khi chị Mai và đứa con bị giặc giết chết một cách dã man, mọi người, kể cả cụ Mết đều chứa chan nước mắt nhưng Dít vẫn “làm lì, không nói gì cả, mắt ráo hoảnh”. Không phải là cô không thương chị, thương cháu nhưng đó là cử chỉ nuốt hận vào lòng, nuôi khôi hận ngày một khôn lớn theo lứa tuổi của cô để một ngày kia, có cơ hội sẽ rửa thù! Khi lớn lên, cô trở thành bí thư chi bộ xã kiên cường.

Nhân vật bé Heng đại diện cho vẻ đẹp của thế hệ măng non của núi rừng Tây Nguyên. Bé Heng “cũng ít nói như những người dân làng Xô Man” nhưng bên trong chắc gì không âm ỉ mối thù giặc Mĩ như thế hệ đàn anh? Nó không hề sợ hiểm nguy. Nó là người dẫn đường cho Tnú trở về thăm làng mà nếu không có nó, Tnú chẳng dám đi một mình. “Con đường ấy chằng chịt hầm chông, hố chông, cứ mười phút gặp một giàn thò (một loại bẫy) chuẩn bị sẵn, cần thò căng như dây nà, đánh một phát chắc gãy đôi ống quyển, lưỡi thò từng đôi, từng đôi gác lên giàn, sắc lạnh”. Khi tới chỗ “ác chiến điểm”, nó nhìn Tnú

Phân tích phẩm chất anh hùng của các nhân vật trong Rừng xà nu

“cười một cách rất liếng”, “mắt lóe lên một tia sáng nhỏ” bày tỏ niềm tự hào mãnh liệt về công cuộc cách mạng của dân làng. Mai này trưởng thành, chắc chắn bé Heng sẽ tiếp nối thế hệ cha anh.

Mỗi nhân vật trên đây đều có mỗi vẻ đẹp anh hùng khác nhau nhưng họ đều là những người đại diện cho nhân dân, cho cộng đồng. Họ là những hình mẫu tiêu biểu của chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam trong những năm kháng chiến chống Mĩ cứu nước.